

## TIẾP TỤC NÂNG CAO VAI TRÒ VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

TRỊNH THỊ THANH<sup>(\*)</sup>  
NGUYỄN VĂN ĐỨC<sup>(\*\*)</sup>

Ngày nhận bài: 23/6/2024 Ngày thẩm định: 30/6/2024 Ngày duyệt đăng: 20/8/2024

**Tóm tắt:** *Trợ giúp pháp lý được xác định là dịch vụ công thiết yếu, cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật. Bài viết nghiên cứu về trợ giúp pháp lý và thực trạng trợ giúp pháp lý hiện nay, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý theo yêu cầu của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.*

**Từ khóa:** quyền công dân; tiếp cận công lý; trợ giúp pháp lý

**1. Khái quát về dịch vụ trợ giúp pháp lý**  
Theo Điều 2 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017: “Trợ giúp pháp lý là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật”<sup>(1)</sup>.

Ra đời từ nhu cầu giúp đỡ pháp luật của người nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, hẻo lánh, hải đảo và các đối tượng được miễn án phí theo Quyết định số 734/TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và

đối tượng chính sách, hệ thống tổ chức trợ giúp pháp lý của Nhà nước được hình thành bao gồm: (1) Cục Trợ giúp pháp lý thuộc Bộ Tư pháp; (2) Trung tâm trợ giúp pháp lý trực thuộc sở tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo thời gian, trợ giúp pháp lý được khẳng định trong đường lối, chính sách của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm công bằng xã hội, thực hiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Ngày 20/6/2017, Luật Trợ giúp pháp lý được Quốc hội thông qua đã thay thế Luật Trợ giúp pháp lý đầu tiên năm 2006.

Từ các quy định về pháp luật trợ giúp pháp lý và tình hình thực tiễn, dịch vụ trợ giúp pháp lý có các đặc điểm sau:

*Một là,* dịch vụ trợ giúp pháp lý thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu của ngành tư pháp. Điều 4 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017

<sup>(\*)</sup> ThS, Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp

<sup>(\*\*)</sup> TS, Học viện Chính trị khu vực I, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

kháng định, trợ giúp pháp lý là trách nhiệm của Nhà nước để bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý của người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý và thu hút các nguồn lực tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý.

*Hai là*, trợ giúp pháp lý là dịch vụ pháp lý được cung cấp miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý. Họ không phải trả bất kỳ khoản tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác cho người thực hiện trợ giúp pháp lý và tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý. Trợ giúp pháp lý cho các nhóm: “1. Người có công với cách mạng; 2. Người thuộc hộ nghèo; 3. Trẻ em; 4. Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 5. Người bị buộc tội từ đủ 16 đến 18 tuổi; 6. Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo; 7. Người có khó khăn tài chính thuộc các nhóm: a) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; b) Người nhiễm chất độc da cam; c) người cao tuổi; d) người khuyết tật; đ) người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự; e) nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; g) nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người; h) người nhiễm HIV”<sup>(2)</sup>.

Người được trợ giúp pháp lý có thể tự mình hoặc thông qua người thân, cơ quan, người tiến hành tố tụng hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác yêu cầu trợ giúp pháp lý. Khi yêu cầu trợ giúp pháp lý, cần nộp đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý, giấy tờ chứng minh là người được trợ giúp pháp lý và các giấy tờ, tài liệu liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý.

*Ba là*, trợ giúp pháp lý cung cấp các dịch vụ pháp lý tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng trong tất cả các lĩnh vực pháp luật, như dân sự, hình sự, hành chính, trừ lĩnh vực kinh doanh, thương mại. Trợ giúp pháp lý được cung cấp trong những vụ việc trợ giúp pháp lý cụ thể liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý và phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. Các trung tâm trợ

giúp pháp lý nhà nước cung cấp dịch vụ trong phạm vi khi các vụ việc trợ giúp pháp lý xảy ra ở địa phương hoặc người được trợ giúp pháp lý đang cư trú tại địa phương hoặc vụ việc trợ giúp pháp lý do cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương yêu cầu<sup>(3)</sup>.

*Bốn là*, việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý do trợ giúp viên pháp lý, luật sư trợ giúp pháp lý, tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên trợ giúp pháp lý thực hiện. Tổ chức cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý bao gồm 63 trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (đây là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở tư pháp, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập) và các trung tâm này có thể thành lập chi nhánh ở các huyện hoặc liên huyện theo quy định.

Với những đặc điểm này, trợ giúp pháp lý có vai trò nhất định trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật. Trợ giúp pháp lý là một kênh tiếp cận pháp luật miễn phí do Nhà nước thiết lập, cung cấp cho nhóm người yếu thế trong xã hội để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho họ. Thông qua việc được cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, cử người tham gia tố tụng hoặc đại diện ngoài tố tụng, trợ giúp pháp lý giúp người được trợ giúp pháp lý sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Chính vì vậy, trợ giúp pháp lý góp phần bảo đảm bình đẳng giữa các nhóm người trong xã hội, nhất là người nghèo, người yếu thế, không có điều kiện tiếp cận, sử dụng pháp luật để bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

## 2. Thực trạng trợ giúp pháp lý

### - Thành tựu

*Thứ nhất, về thể chế hoạt động trợ giúp pháp lý*

Đến nay, hệ thống văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý đã được điều chỉnh khá đầy đủ về tổ chức và hoạt động, như luật, nghị định, thông tư. Nội dung trợ giúp pháp lý cũng được quy định đồng bộ trong các bộ luật, luật về tố tụng và các bộ luật, luật khác. Các quy định này đã góp phần nội luật hóa các cam kết quốc tế về quyền trẻ em, quyền dân sự và chính trị,...

Đặc biệt, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp đối với công tác trợ giúp pháp lý là: “xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật”,... “nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp và chất lượng trợ giúp pháp lý, nhất là trong hoạt động tố tụng tư pháp; hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống trợ giúp pháp lý; mở rộng đối tượng được trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện của đất nước”<sup>(4)</sup> và tiếp tục tăng ngân sách nhà nước và đổi mới việc phân bổ theo hướng tập trung cho dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu<sup>(5)</sup>.

Từ năm 2021 đến nay, thể chế về trợ giúp pháp lý, có liên quan đến trợ giúp pháp lý tiếp tục được hoàn thiện với một số điểm nhấn, trợ giúp pháp lý được xác định là dịch vụ công thiết yếu của ngành tư pháp<sup>(6)</sup>; có các tiêu chí cụ thể để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công về hình sự, dân sự, hành chính<sup>(7)</sup>; Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được quy định là một trong những điểm cầu và tham gia phiên tòa trực tuyến<sup>(8)</sup>; trợ giúp viên pháp lý có chức danh nghề nghiệp hạng cao nhất là hạng I<sup>(9)</sup>; có sự phối hợp trong trợ giúp pháp lý với việc trực tại Tòa án<sup>(10)</sup> và trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự<sup>(11)</sup>; nội dung trợ giúp pháp lý được ghi nhận và triển khai đồng bộ trong Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững<sup>(12)</sup>, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới<sup>(13)</sup> và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025<sup>(14)</sup>.

#### *Thứ hai, về hệ thống trợ giúp pháp lý*

Việc kiện toàn hệ thống trợ giúp pháp lý và đội ngũ trợ giúp pháp lý được các cơ quan trợ giúp pháp lý ở Trung ương và địa phương chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện. Theo báo cáo từ các địa phương năm 2023, ở 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có 63 trung tâm trợ

giúp pháp lý nhà nước cấp tỉnh, 97 chi nhánh với 676 trợ giúp viên pháp lý. Ngoài ra, có 180 tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, năng lực tham gia trợ giúp pháp lý (tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý và tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý); 675 cá nhân (gồm luật sư và cộng tác viên trợ giúp pháp lý) ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý<sup>(15)</sup>.

Chất lượng đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý không ngừng được nâng lên. Thời gian qua, Cục Trợ giúp pháp lý và các địa phương đã tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực tố tụng dân sự, hình sự, hành chính và các lớp kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng đặc thù (người khuyết tật, nạn nhân bạo lực gia đình,...). Các lớp tập huấn đều nhận được phản hồi tích cực từ phía đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương. Từ khi triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 và Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, số lượng và chất lượng các vụ việc tham gia tố tụng do trợ giúp viên pháp lý thực hiện tăng dần hằng năm. Tổng hợp báo cáo của các trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, năm 2023 có 99,7% trợ giúp viên pháp lý hoàn thành chỉ tiêu thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, trong đó, có 75,9% đạt chỉ tiêu tốt. Một số trung tâm trên cả nước có trung bình số vụ việc/trợ giúp viên pháp lý cao, như Lai Châu (73 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Hải Dương (62 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Nghệ An (58 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Hà Nam (55 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Vĩnh Phúc (50 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Điện Biên (49 vụ/trợ giúp viên pháp lý); Phú Thọ (48 vụ/trợ giúp viên pháp lý)<sup>(16)</sup>. Trong đó, Lai Châu, Nghệ An là các tỉnh có nhiều năm liên tiếp đạt bình quân số vụ việc/trợ giúp viên pháp lý cao.

#### *Thứ ba, về kết quả thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý*

Triển khai Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, các trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tập trung thực hiện tốt vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là các vụ việc tham gia tố tụng. Kết quả, số

lượng và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý ngày càng được nâng cao đáp ứng nhiều hơn, chất lượng hơn nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân, thực sự trở thành công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

Từ năm 2021 đến hết năm 2023, các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên toàn quốc đã thực hiện hơn 83.000 vụ việc, tham gia tố tụng khoảng 77%. Các vụ việc trợ giúp pháp lý được thẩm định, đánh giá đều đạt chất lượng khá trở lên, nhiều vụ việc tham gia tố tụng do người thực hiện trợ giúp pháp lý được đánh giá mang lại hiệu quả thiết thực cho người được trợ giúp pháp lý (khoảng 22,7 nghìn vụ việc tham gia tố tụng thành công trong giai đoạn 2021 - 2023). Thời gian gần đây, nhiều vụ việc có liên quan đến người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong tố tụng đã được các trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chủ động tiếp cận để thực hiện trợ giúp pháp lý kịp thời, đúng quy định<sup>(17)</sup> góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

#### - Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác trợ giúp pháp lý vẫn còn *một số hạn chế* sau:

*Một là*, rất nhiều người có nhu cầu trợ giúp pháp lý, nhưng không có tiền để thuê dịch vụ pháp lý thu phí của luật sư. Đồng thời, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết cũng chưa có quy định cụ thể về người thuộc diện được trợ giúp pháp lý để thụ hưởng chính sách miễn phí của Nhà nước.

*Hai là*, số lượng vụ việc do tòa án toàn quốc xét xử và tỷ lệ người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên tổng dân số cho thấy số lượng vụ việc trợ giúp pháp lý còn rất khiêm tốn<sup>(18)</sup>. Chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý giữa các địa phương chưa đồng đều. Số lượng vụ việc trợ giúp pháp lý do cơ quan quản lý trợ giúp pháp lý đánh giá cũng chưa nhiều.

*Ba là*, nguồn lực thực hiện trợ giúp pháp lý còn ít so với nhu cầu được trợ giúp pháp lý của người dân. Ở một số địa phương, nhất là các

tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi có nhu cầu trợ giúp pháp lý cao thì số lượng trợ giúp pháp lý vẫn còn ít. Kinh phí dành cho công tác trợ giúp pháp lý ở một số địa phương chưa được bố trí đầy đủ, nhất là so với nhu cầu vụ việc trợ giúp pháp lý<sup>(19)</sup>. Cơ sở vật chất ở một số trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chưa được quan tâm đúng mức, nhất là việc ứng dụng công nghệ - thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý, xây dựng điểm cầu thành phần và tham gia phiên tòa trực tuyến, phương tiện làm việc phục vụ hoạt động nghề nghiệp,...

### 3. Giải pháp nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý

Để tiếp tục nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý trong giai đoạn mới, *cần thực hiện tốt một số giải pháp* sau:

*Thứ nhất*, thực hiện tốt các quy định về trợ giúp pháp lý và các văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý (sửa đổi, bổ sung quy định về người được trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước). Xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương và địa phương; xây dựng đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý có đủ năng lực và kỹ năng bảo đảm cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng, nhất là trong tố tụng tư pháp. Đổi mới cách thức và tăng cường hiệu quả truyền thông về trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý hơn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác trợ giúp pháp lý; phát huy vai trò của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý trong phối hợp liên ngành và triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; hợp tác quốc tế về trợ giúp pháp lý.

*Thứ hai*, triển khai hiệu quả pháp luật trợ giúp pháp lý và các nội dung trợ giúp pháp lý trong Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và các dự án, chương trình, đề án liên quan đến trợ giúp pháp lý.

*Thứ ba*, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong trợ giúp pháp lý, trong đó, chú trọng nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào tăng cường tiếp cận và cung ứng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người dân. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trợ giúp pháp lý trên môi trường điện tử, ứng dụng các phương thức hiện đại kết nối với các dịch vụ, hoạt động của Chính phủ, cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan, tổ chức liên quan.

*Thứ tư*, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, đơn vị liên quan trong hoạt động tố tụng, đặc biệt, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, tổ chức, người có uy tín ở cơ sở để người dân có điều kiện thuận lợi tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí một cách hiệu quả. Ngoài ra, cần tăng cường chia sẻ, trao đổi các nước trong khu vực và quốc tế về trợ giúp pháp lý.

Như vậy, thời gian qua, vai trò và hiệu quả của hoạt động trợ giúp pháp lý trong bảo đảm quyền con người, công lý và bình đẳng trước pháp luật đã được Nhà nước và xã hội ghi nhận với những kết quả cụ thể. Do đó, cần tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp từ thể chế đến nhận thức, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành có liên quan và đặc biệt là người dân về vai trò, hiệu quả của hoạt động này trong việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trước pháp luật, nhất là trước tố tụng tư pháp, qua đó góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam □

(1) Điều 2 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017

(2) Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017

(3) Khoản 1 Điều 26 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017

(4) Mục 3, 7 phần IV Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới

(5) Theo Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

(6) Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành tư pháp

(7) Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 16/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Tiêu chí xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công

(8) Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến

(9) Thông tư số 05/2022/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 05/09/2022 ban hành mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý

(10) Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân

(11) Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an phối hợp trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự

(12) Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

(13) Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

(14) Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

(15) và (16) Bộ Tư pháp, Cục Trợ giúp pháp lý, Tài liệu Hội nghị triển khai công tác trợ giúp pháp lý năm 2024, Báo cáo kết quả công tác trợ giúp pháp lý năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024

(17) Như vụ: “Bé 3 tuổi nghi bị cho hút ma túy: Khởi tố người tình của mẹ bé”; “Bắt đối tượng lừa bán người qua Campuchia”; “Gã trai nhẵn tâm phóng hỏa đốt con riêng 2 tuổi của “vợ hồ” gây thương tích nặng”; “Giải cứu bé gái 16 tuổi bị đưa qua 04 quán karaoke”; “Cháu bé 09 tuổi nghi bị bỏ dượng hiếp dâm phải nhập viện”; “Hà Nội: Nữ sinh lớp 8 bị đánh hội đồng, bạn can ngăn cũng bị đánh theo”;...

(18) Ước tính có 45 triệu người thuộc diện được trợ giúp pháp lý (Theo Báo cáo số 141/BC-BTP ngày 14/7/2021 của Bộ Tư pháp sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025). Năm 2022, Tòa án nhân dân đã thụ lý 567.521 vụ việc, đã giải quyết được 504.681 vụ việc, trong đó, án hình sự đã thụ lý 93.452 vụ với 178.830 bị cáo; đã giải quyết, xét xử được 91.312 vụ với 171.924 bị cáo.

(19) Ví dụ: Kon Tum, Ninh Bình, Hậu Giang, Hòa Bình...